

Số: 32/2020/QĐST- DS

Gia Lâm, ngày 28 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST- DS, ngày 20 tháng 01 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. N. A

Trụ sở: Số 2x Trần H. Đ, phường Ph C Tr, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Lê Văn H, ông Nguyễn Chiến Th

(Văn bản ủy quyền số 12252A/2019/UQ-S.bank ngày 21/8/2019)

Bị đơn: Ông Trần Quang Th, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn C. 2, xã Cổ B, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Lan H, sinh năm 1980
2. Cháu Khúc Trần B. L, sinh năm: 2007
3. Cháu Khúc Trần B. A, sinh năm: 2009
4. Cháu Khúc Trần B. Q, sinh năm: 2013
5. Cháu Khúc Trần B. A, sinh năm: 2015

(Người đại diện hợp pháp của cháu B. L, cháu B. A, cháu B. Q, cháu B. A là bà Trần Thị Lan H – mẹ đẻ các cháu).

Cùng có địa chỉ: phòng 4210, Tòa nhà CT12C, khu đô thị mới Kim V - Kim L, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự thống nhất xác nhận:

Tính đến ngày 20/5/2020, ông Trần Quang Th còn nợ Ngân hàng TMCP Đ. N. A số tiền 698.569.279 đồng (*Sáu trăm chín mươi tám triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm bảy mươi chín đồng*), trong đó: nợ gốc: 618.530.724 đồng; nợ lãi: 80.038.555 đồng (lãi trong hạn: 71.705.836 đồng; lãi quá hạn: 8.332.719 đồng) theo Đơn đề nghị vay vốn và đề nghị kiêm hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ký ngày 05/11/2018 và hợp đồng tín dụng từng lần số REF1832400271/HDTD/KIMVAN-TQT cùng phụ lục Hợp đồng tín dụng số PL01/REF1832400271/HDTD/KIMVAN-TQT, ký ngày 26/12/2018.

Kể từ ngày 21/5/2020, ông Th tiếp tục phải chịu lãi suất nợ quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tương ứng với từng hợp đồng tín dụng nêu trên.

2.2. Phương thức thanh toán:

Ông Trần Quang Th thanh toán số tiền 698.569.279 đồng cùng nợ lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận tại từng hợp đồng trong thời gian 04 tháng, kể từ ngày 01/06/2020 đến hết 31/10/2020 cho Ngân hàng TMCP Đ. N. A theo các kỳ trả nợ như sau:

+ Từ 01/06/2020 đến ngày 30/09/2020: mỗi tháng thanh toán 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*) vào ngày 25 hằng tháng.

+ Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/10/2020 thanh toán toàn bộ số tiền còn lại cùng toàn bộ tiền lãi quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán tương ứng với từng hợp đồng tính từ ngày 21/05/2020 cho đến ngày thực tế thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Khi thanh toán, sẽ trừ hết vào nợ gốc trước, trừ vào nợ lãi sau.

Địa điểm thanh toán: tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. N. A.

Hình thức thanh toán: thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

2.3. Trường hợp ông Trần Quang Th vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đ. N. A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là căn hộ chung cư số 4210, Tòa nhà CT12C – Khu đô thị mới Kim V – Kim L, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội được xác định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ

335194, số vào sổ cấp GCN: CS 02253 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 17/01/2019 cho ông Trần Quang Th để thu hồi toàn bộ khoản nợ theo “Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư”, số công chứng 258/HĐTC. Quyền số 01/2019 TP/CC-SCC/HĐGD, ký ngày 12/02/2019 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thương, thành phố Hà Nội.

Khi xử lý tài sản thế chấp, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm giao tài sản thế chấp nêu trên cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

2.4 Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp mà không đủ số nợ gốc, nợ lãi vay, chi phí phát mại tài sản (nếu có) thì ông Trần Quang Th có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu.

3. Về án phí: Ông Trần Quang Th tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm của vụ án là 15.971.386 đồng. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Đ. N. A số tiền 15.195.000 đồng là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2010/0005049, ngày 20/01/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSND huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS H.Gia Lâm
- TANDTP. HN
- Lưu hồ sơ vụ án

Thẩm phán

Thái Thị Hà Thu